

Số: 16 /KH-UBND

Tây Phú, ngày 27 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là Nghị định số 79/2025/NĐ-CP) và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).

Thực hiện Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 29/12/2025 của UBND tỉnh An Giang về việc kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Tây Phú ban hành Kế hoạch về việc kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã với những nội dung như sau

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Quy định số 178-QĐ/TW, ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. Thực hiện tốt Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 10/09/2025 của UBND tỉnh An Giang về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới

Kiểm tra Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân xã, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành, nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành; kịp thời

có biện pháp xử lý để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật; xác định trách nhiệm của cơ quan, cá nhân trong công tác xây dựng, ban hành văn bản trái pháp luật.

Rà soát văn bản quy phạm pháp luật để phục vụ cho hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; rà soát văn bản quy phạm pháp luật do cấp xã ban hành hết hiệu lực thi hành để công khai trên trang thông tin điện tử của xã; tra cứu trong áp dụng và thực hiện pháp luật; cập nhật thông tin của văn bản vào cơ sở dữ liệu quốc gia.

2. Yêu cầu

Công tác kiểm tra văn bản được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đúng quy định. Các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành phải được kiểm tra, xử lý bằng các hình thức và biện pháp phù hợp theo quy định của pháp luật.

Công tác rà soát văn bản được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự rà soát theo quy định; kết hợp giữa việc kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền với việc tự kiểm tra, rà soát của cơ quan ban hành văn bản nhằm bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Quản lý nhà nước về công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản tại địa bàn xã; tổng kết công tác kiểm tra, rà soát văn bản và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

b) Các điều kiện bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản bao gồm: Công chức phụ trách công tác Tư pháp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát văn bản do địa phương ban hành; các điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc và kinh phí hoạt động phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản của địa phương do Văn phòng HĐND và UBND bố trí trong dự toán phân bổ hàng năm của cấp xã.

2. Phương thức kiểm tra, rà soát và thời gian thực hiện báo cáo

a) Tổ chức tự kiểm tra văn bản

Việc tự kiểm tra Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã sau khi ban hành được thực hiện như sau:

Đối với văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ngay sau khi được ban hành, Văn phòng HĐND và UBND xã gửi các cơ quan có liên quan để tiến hành tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Đối với văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã, công chức chuyên môn được

giao là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cấp xã tự kiểm tra văn bản.

b) Kiểm tra, rà soát theo thẩm quyền

Văn phòng HĐND và UBND thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 63 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Mục 3 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) cụ thể:

Các cơ quan chuyên môn hoặc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với cơ quan của Hội đồng nhân dân và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân cùng cấp có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan, tổ chức mình.

Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí công chức chuyên môn để tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực ở địa bàn cấp xã thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các công chức chuyên môn thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình thuộc lĩnh vực phụ trách của công chức chuyên môn.

Cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính hoặc công chức được giao nhiệm vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý nhà nước về rà soát, hệ thống hóa văn bản (sau đây gọi chung là cơ quan) có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã”.

3. Thời gian thực hiện báo cáo

Ngoài các báo cáo thống kê theo Thông tư số 17/2025/TT-BTP ngày 24/10/2025 của Bộ Tư pháp quy định Chế độ báo cáo thống kê ngành Tư pháp; chậm nhất ngày 15 tháng 01 năm 2027, Ủy ban nhân dân xã báo cáo công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 đến Sở Tư pháp để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Số liệu báo cáo thực tế được lấy từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Nội dung báo cáo về công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo khoản 3 Điều 32 và khoản 3 Điều 54 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

Là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân xã tự kiểm tra các Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND xã, Quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành; kịp thời tổng hợp, lập hồ sơ kiểm tra văn bản khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, báo cáo ngay kết quả kiểm tra văn bản với Sở Tư pháp để xem xét và xử lý theo quy định.

Kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những nghị quyết, quyết

định quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành có dấu hiệu trái pháp luật (nếu có); theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Trách nhiệm của các Cơ quan thuộc HĐND và UBND

Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; Thủ trưởng các Phòng, các Trung tâm có trách nhiệm phối hợp với VP HĐND và UBND lập hồ sơ kiểm tra văn bản và báo cáo ngay kết quả kiểm tra văn bản đến Ủy ban nhân dân xã để xem xét và xử lý theo quy định.

Thực hiện rà soát văn bản thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát; kịp thời tham mưu xử lý kết quả rà soát đúng theo quy định.

Tổng hợp, báo cáo công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2026 của cơ quan mình gửi về VP HĐND và UBND chậm nhất ngày 02 tháng 01 năm 2027.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức do ngân sách nhà nước các cấp bảo đảm và chi theo quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh hay vướng mắc yêu cầu các Phòng, các Trung tâm phản ánh kịp thời về VP HĐND và UBND để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc UBND xã;
- VP. HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, pdthanh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Quốc Thắng